

PHẬT NÓI KINH TÔN THƯỢNG

Hán dịch: Đồi Tây Tấn, nước Nguyệt Thị Tam tạng Trúc Pháp Hộ.



Việt Dịch: HT. Chánh Lạc

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 18 - 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Nghe như vậy:

Một thời Bạt Già Bà ở tại vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ Đà, thành Xá vệ. Bảy giờ tôn giả Lô Da Cường Kỳ ở tại Thích Kỳ Sáu, trong hang A Luyện Nhã. Khi ấy tôn giả Lô Da Cường Kỳ sáng sớm thức dậy, ra khỏi hang động rồi đến chỗ đất trống để bày giường dây, trải tọa cụ xong ngồi kiết già.

Khi ấy có một vị trời hình sắc cực đẹp, vào lúc rạng đông đi đến chỗ Lô Da Cường Kỳ, đến xong đánh lễ dưới chân tôn giả Lô Da Cường Kỳ rồi đứng qua một bên. Do ánh sáng của vị trời ấy chiếu sáng cả hang động, vị trời ấy đứng qua một bên rồi bạch với tôn giả Lô Da Cường Kỳ rằng:

–Này Tỳ kheo! Này Tỳ kheo, ngài có trì bài kệ Hiền Thiện và giải nghĩa bài kệ ấy được chăng?

Nói như vậy xong, tôn giả Lô Da Cường Kỳ đáp lại vị trời ấy rằng:

–Này vị trời, tôi không có trì bài kệ Hiền Thiện và giải nghĩa ý nghĩa bài kệ ấy được. Còn ngài, này vị trời, ngài có trì bài kệ Hiền Thiện và giải nghĩa được chăng?

Nói như vậy xong, vị trời ấy đáp lại tôn giả Lô Da Cường Kỳ:

–Này Tỳ kheo, tôi thọ trì bài kệ Hiền Thiện nhưng không giải nghĩa được.

–Vì sao vậy? Ngài thọ trì bài kệ Hiền Thiện nhưng không giải nghĩa được?

–Này Tỳ kheo, vào một thời, tôi nghe đức Thế Tôn ở tại vườn trúc Ca Lan Đà, thành La Duyệt Kỳ, ngài nói bài kệ Hiền Thiện này cho các Tỳ kheo:

Quá khứ đừng nhớ nghĩ

Tương lai chớ mong cầu.

Quá khứ đã mất rồi,

Tương lai thì chưa đến,

Chỉ có pháp hiện tại

Mỗi mỗi phải tư duy.

Ý niệm không bền lâu

Kẻ trí nên tự giác

Được rồi cần tinh tấn.

Bậc trí đâu lo chết

Tâm ta cứ miệt mài

Sự chết ai thoát được?

Giữ vững chắc như vậy,

Ngày đêm không xả bỏ.

Kẻ Hiền Thiện như vậy

Người nên quán như vậy.

Như vậy, này Tỳ kheo, tôi thọ trì bài kệ Hiền Thiện này mà không giải nghĩa được.

–Vây thưa vị trời, ai thọ trì bài kệ Hiền Thiện và có thể giải nghĩa được?

–Này Tỳ kheo, đức Thế Tôn ở tại vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ Đà, thành Xá Vệ. Ngài thọ trì bài kệ Hiền Thiện này và giải nghĩa được. Cho nên này Tỳ kheo, hãy theo đức Thế Tôn thọ trì bài kệ Hiền Thiện và hiểu ý nghĩa nó, hãy khéo suy nghĩ, nhớ đọc tụng và thọ trì. Vì sao như vậy? Này Tỳ kheo, bài kệ Hiền Thiện và ý nghĩa của bài kệ là nghĩa, là pháp, đưa đến phạm hạnh, thành thần thông, cho đến con đường chí tôn, tương ưng với Niết bàn. Vị tộc tánh tử này tin và thích học đạo; tin và thích xuất gia, bỏ nhà học đạo, nên thọ trì bài kệ Hiền Thiện và ý nghĩa của bài kệ, phải khéo suy tư, nhớ nghĩ và phụng trì.

Vị trời ấy nói xong, đánh lễ dưới chân tôn giả Lô Da Cường Kỳ, nhiễu quanh tôn giả Lô Da Cường Kỳ xong liền biến mất. Bảy giờ tôn giả Lô Da Cường Kỳ, lúc vị trời ấy đã đi không bao lâu, ngài đến Thích Kỳ Sáu để thọ tuệ; thọ tuệ qua ba tháng xong, đã may y rồi, mang bát đến thành Xá Vệ, tuần tự mà đi đến thành Xá Vệ, ngài dừng chân ở vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ Đà, thành Xá Vệ. Khi ấy tôn giả Lô Da Cường Kỳ đi đến chỗ đức Thế Tôn, đến xong, lạy dưới chân đức Phật rồi đứng qua một bên. Tôn giả Lô Da Cường Kỳ đứng qua một bên bạch đức Thế Tôn rằng:

–Thưa Thế Tôn! Một thời con ở tại Thích Kỳ Sáu, trong hang động tịch mịch. Thưa Thế Tôn, sáng sớm con thức dậy, ra khỏi hang, đến chỗ đất trống để bày giường dây, trải tọa cụ xong, con ngồi kiết già. Khi ấy có một vị trời hình sắc cực đẹp, vào lúc rạng đông đi đến chỗ con, đến rồi đánh lễ dưới chân con, rồi đứng qua một bên. Ánh sáng của vị trời ấy chiếu sáng cả hang động. Vị trời ấy đứng qua một bên và nói với con:

–Này Tỳ kheo! Này Tỳ kheo, ngài có trì bài kệ Hiền Thiện và hiểu ý nghĩa bài kệ ấy chăng?

Nói như vậy xong, con trả lời vị trời ấy rằng:

–Này vị trời, tôi không có trì bài kệ Hiền Thiện và hiểu ý nghĩa bài kệ ấy. Thưa ngài, vậy ngài có thọ trì bài kệ Hiền Thiện và hiểu ý nghĩa bài kệ ấy chăng?

Con nói như vậy xong, vị trời ấy trả lời con rằng:

–Này Tỳ kheo, tôi thọ trì bài kệ Hiền Thiện nhưng không biết ý nghĩa của bài kệ.

–Này vị trời, vì sao ngài thọ trì bài kệ Hiền Thiện mà lại không hiểu ý nghĩa của bài kệ?

–Này Tỳ kheo, vào một thời, tôi nghe đức Thế Tôn ở tại vườn trúc Ca Lan Đà, thành La Duyệt Kỳ, nói bài kệ Hiền Thiện này cho các Tỳ kheo nghe, nhưng Ngài không có giải nghĩa. (Bài kệ như trên). Như vậy, này Tỳ kheo, nên tôi thọ trì bài kệ Hiền Thiện mà không giải nghĩa được.

–Này vị trời, vậy làm sao? Ai thọ trì bài kệ Hiền Thiện và có thể giải nghĩa được bài kệ ấy?

Vị thiên nói:

–Này Tỳ kheo, đức Thế Tôn ở tại vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ Đà, thành Xá Vệ, Ngài thọ trì bài kệ Hiền Thiện này và hiểu ý nghĩa bài kệ ấy được. Cho nên này Tỳ kheo, nên theo đức Thế Tôn thọ trì bài kệ Hiền Thiện và đọc hiểu ý nghĩa bài kệ này, hãy suy tư, nhớ nghĩ và phụng hành bài kệ ấy. Vì sao vậy? Này Tỳ kheo, bài kệ Hiền Thiện và ý nghĩa của bài kệ ấy là nghĩa pháp hành của phạm hạnh, thành được thần thông cho đến đạo cao tột, cùng tương ưng với Niết bàn. người con nhà vọng tộc ấy tin, vui học đạo; tin vui xuất gia, bỏ nhà học đạo, nên thọ trì bài kệ Hiền Thiện và học hiểu ý nghĩa của bài kệ ấy. Hãy khéo tư duy, nhớ nghĩ và phụng trì.

Vị trời ấy nói xong, lay dưới chân con, nhiễu quanh con rồi bỗng nhiên biến mất.

Phật bảo:

–Này Cường Kỳ! Ngươi có biết tên của vị trời ấy không?

–Bạch Thế Tôn, con không biết tên của vị trời ấy.

–Này Cường Kỳ, vị trời ấy tên là Bát Na Mạc Nan thiên tử, là vị Đại tướng ở cõi trời thứ ba mươi ba.

–Bạch Thế Tôn, nay đã đúng lúc. Bạch Thiện Thế, nay đã đúng lúc. Mong đức Thế Tôn nói bài kệ Hiền Thiện và ý nghĩa của bài kệ cho các Tỳ kheo nghe. Khi đức Thế Tôn dạy rồi, các Tỳ kheo sẽ phụng trì.

Này Cường Kỳ, hãy nên khéo suy nghĩ, lắng nghe, hãy khéo tư duy nhớ nghĩ, ta sẽ nói cho.

–Như vậy, thưa Thế Tôn!

Tôn giả Lô Da Cường Kỳ thọ nhận lời dạy của Thế Tôn. Đức Thế Tôn nói bài kệ này (như trên).

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo nhớ nghĩ quá khứ? Này Cường Kỳ, hoặc Tỳ kheo đối với sắc quá khứ hoặc vui mừng, đắm trước, an trụ trong đó; hoặc đối với thống (thọ), tưởng, hành, thức ở quá khứ hoặc vui mừng, đắm trước, trụ trong đó, như vậy, này Cường Kỳ, là Tỳ kheo nhớ nghĩ quá khứ.

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo không nhớ nghĩ quá khứ? Này Cường Kỳ, hoặc Tỳ kheo đối với sắc quá khứ không thích, không đắm, cũng không trụ trong đó; đối với thống, tưởng, hành, thức trong quá khứ cũng không thích, không đắm, không trụ ở trong đó. Như vậy, này Cường Kỳ, là Tỳ kheo không nhớ nghĩ quá khứ.

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo mong cầu ở tương lai? Này Cường Kỳ, hoặc Tỳ kheo mong cầu sắc ở tương lai, hoặc vui mừng, hoặc đắm trước, hoặc ở trong đó; hoặc đối với thống, tưởng, hành, thức ở đương lai, hoặc vui mừng, đắm trước, hay trụ ở trong đó. Như vậy, này Cường Kỳ, đó là Tỳ kheo nhớ nghĩ đương lai.

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo không mong cầu ở tương lai? Này Cường Kỳ, hoặc Tỳ kheo đối với sắc ở tương lai, không có vui mừng, không có đắm trước, không trụ ở trong đó; hoặc đối với thống, tưởng, hành, thức ở đương lai cũng không có vui mừng, không có đắm trước, không trụ ở trong đó. Như vậy, này Cường Kỳ, đó là Tỳ kheo không mong cầu ở đương lai.

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo suy nghĩ pháp hiện tại? Này Cường Kỳ, đó là hoặc Tỳ kheo ưa thích sắc hiện tại, đắm trước trong đó , an trú trong đó; đối với thống, tưởng, hành, thức ở hiện tại cũng ưa thích, đắm trước, và an trú trong đó. Như vậy, này Cường Kỳ, đó là gọi là Tỳ kheo suy tư, nhớ nghĩ pháp hiện tại.

Này Cường Kỳ, thế nào là Tỳ kheo ngay trong hiện tại không suy nghĩ nhớ nghĩ? Này Cường Kỳ, hoặc Tỳ kheo đối với sắc hiện tại không có ưa thích, không có đắm trước, không có an trú; đối với thống, tưởng, hành, thức cũng không có ưa thích, không có đắm trước, không có trú trong đó. Đó là Tỳ kheo đối với pháp hiện tại không suy tư nhớ nghĩ.

Đức Phật nói như vậy, tôn giả Lô Da Cường Kỳ nghe lời đức Thế Tôn nói, hoan hỷ vui sướng.

PHẬT NÓI KINH TÔN THƯỢNG

--- oOo ---

Hết